

Số: 27 /2025/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 14 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 tại Tờ trình số 101/TTr-BQLDA1 ngày 12 tháng 8 năm 2025.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý dự án) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên có chức năng quản lý các dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên khu vực 39 xã, phường (39 xã, phường theo quy định từ khoản 01 đến khoản 33, khoản 94 đến khoản 99 Điều 1 Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025), bao gồm: Làm chủ đầu tư một số dự án, thực hiện quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn; thực hiện tư vấn quản lý dự án cho các dự án khác hoặc thực hiện một số công việc tư vấn trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao; thực hiện chức năng được giao làm chủ đầu tư trong khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, giám sát thi công xây dựng công trình, bảo đảm đáp ứng yêu cầu về điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý dự án có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Trụ sở làm việc:

a) Trụ sở chính: Số 68, đường An Vũ, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên.

b) Cơ sở 2: Số 6, đường Nguyễn Văn Linh, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư trong việc lập và quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng tại Điều 68 của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Điều 69 Luật số 50/2014/QH13.

3. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của nhà thầu tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Điều 70 của Luật số 50/2014/QH13.

4. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư trong khảo sát xây dựng tại Điều 76 của Luật số 50/2014/QH13.

5. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư trong thiết kế xây dựng tại Điều 85 của Luật số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 27 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14.

6. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư trong việc giám sát thi công xây dựng công trình tại Điều 121 của Luật số 50/2014/QH13.

7. Bàn giao công trình cho cơ quan, đơn vị quản lý vận hành, khai thác sử dụng; trường hợp cần thiết được người quyết định đầu tư giao thì trực tiếp quản lý vận hành, khai thác sử dụng công trình.

8. Quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, người lao động, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu, thông tin dữ liệu và các vấn đề khác có liên quan của Ban Quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

9. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo, thống kê định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án được giao theo quy định.

10. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do cơ quan có thẩm quyền giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án có Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Ban Quản lý dự án là người đứng đầu Ban Quản lý dự án, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó Giám đốc Ban là người giúp Giám đốc Ban Quản lý dự án phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Ban Quản lý dự án phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban và trước pháp luật về kết quả công tác được phân công. Khi Giám đốc Ban vắng mặt, một Phó Giám đốc Ban được Giám đốc Ban ủy nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý dự án.

2. Chức danh khác của Ban Quản lý dự án

Giám đốc Quản lý dự án là chức danh của cá nhân được Giám đốc Ban quản lý dự án giao nhiệm vụ quản lý, điều phối thực hiện quản lý dự án đối với dự án đầu tư xây dựng cụ thể. Giám đốc Quản lý dự án của Ban Quản lý dự án phải có đủ điều kiện năng lực quy định tại Điều 85 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

3. Các phòng tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ gồm: 07 phòng, cụ thể:

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Kế hoạch – Tài chính;
- c) Phòng Kỹ thuật – Thẩm định;
- d) Phòng Điều hành dự án 1;
- đ) Phòng Điều hành dự án 2;
- e) Phòng Điều hành dự án 3;
- g) Phòng Điều hành dự án 4.

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

1. Việc sắp xếp giảm số lượng cấp phó của người đứng đầu Ban Quản lý dự án theo quy định thực hiện trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

2. Các chế độ, chính sách của viên chức của Ban Quản lý dự án chịu ảnh hưởng của việc sắp xếp đơn vị hành chính được thực hiện theo khoản 4 Điều 11 Nghị quyết 76/2025/UBTVQH15 về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 thực hiện những nhiệm vụ sau:

a) Bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu và các vấn đề khác có liên quan để tổ chức thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các quyết định: Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc sáp nhập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên.

2. Trường hợp các quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quyết định này bị sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo quy định được sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nội vụ, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và môi trường, Kho bạc nhà nước Khu vực IV; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Bộ Nội vụ (Vụ pháp chế);
- Bộ Xây dựng (Vụ pháp chế);
- HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật);
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Nghiêm